TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THƯỜNG TÍN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 21/2024/QĐST-DS	*Thường Tín, ngày 05 tháng 9 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 348, 351, 355, 470 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Luật các tổ chức tín dụng;

Căn cứ vào khoản 1, Điều 13; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về "mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án";

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 28 tháng 8 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 51/2024/TLST-DS ngày 04 tháng 7 năm 2024 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng";

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó;

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- ***Nguyên đơn:*** Ngân hàng TMCP T

Địa chỉ: Tòa nhà T, số 57 phố L, phường T, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đ, chức vụ: Chủ tịch HĐQT.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Xuân T, chức vụ: Phó Phòng phụ trách Phòng Tố tụng xử lý nợ

Người đại diện ủy quyền tham gia tố tụng: Bà Nguyễn Thị Linh C, chức vụ: Chuyên viên

- ***Bị đơn*****:** Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1974 và bà Nguyễn Thị Y, sinh năm 1978

Đều trú tại: Xóm 3, thôn Văn Trai, xã Văn Phú, huyện Thường Tín, Tp Hà Nội.

- ***Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*** Anh Đặng Xuân H, sinh năm 1977; Chị Nguyễn Thị C, sinh năm 1979; Ông Đặng Xuân N, sinh năm 1947; Bà Phùng Thị

H, sinh năm 1955; Cháu Đặng Xuân T, sinh năm 2005; Cháu Đặng Phương T, sinh năm 2006.

Đều trú tại: Cụm 2, thôn Duyên Trường, xã Duyên Thái, huyện Thường Tín, Hà Nội.

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị Y xác nhận, tính đến ngày 28/8/2024 còn nợ Ngân hàng TMCP T tổng số tiền là 3.377.647.000 đồng *(Ba tỷ, ba trăm bảy mươi bảy triệu, sáu trăm bốn mươi bảy nghìn)*. Bao gồm nợ gốc là 3.045.177.887 đồng; Nợ lãi trong hạn là 252.254.639 đồng; Nợ lãi quá hạn là 7.101.292 đồng; Nợ lãi chậm trả lãi là 8.550.779 đồng; Nợ thẻ tín dụng là 64.562.403 đồng.

Kể từ ngày 29/08/2024, ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị Y còn phải chịu khoản tiền lãi phát sinh (theo mức lãi suất nợ quá hạn tại Hợp đồng cho vay từng lần số 49/2021/HĐTD/VTY/01 ngày 12/11/2021; Khế ước giải ngân và nhận nợ số 49/2021/GNN/VTY/01; Hợp đồng cho vay số 49/2021/HĐTD/VTY/02 ngày 12/11/2021) đối với số tiền gốc chưa thanh toán, tính đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

2. Ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị Y đồng ý lộ trình trả nợ như sau:

- Ngày 30/09/2024, ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị Y trả Ngân hàng TMCP T số tiền 500.000.000 đồng *(Năm trăm triệu đồng)*, được trừ vào số tiền nợ gốc.

- Ngày 30/10/2024, ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị Y trả Ngân hàng TMCP T số tiền 500.000.000 đồng *(Năm trăm triệu đồng)*, được trừ vào số tiền nợ gốc.

- Ngày 30/11/2024, ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị Y trả Ngân hàng TMCP T số tiền 500.000.000 đồng *(Năm trăm triệu đồng)*, được trừ vào số tiền nợ gốc.

- Chậm nhất ngày 30/12/2024, ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị Y trả toàn bộ khoản nợ còn lại cho Ngân hàng TMCP T, bao gồm tiền nợ gốc, lãi và khoản tiền lãi phát sinh tính từ ngày 29/08/2024 đến khi tất toán khoản vay.

- Trường hợp ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị Y vi phạm bất kỳ kỳ thanh toán nào nêu trên thì Ngân hàng TMCP T có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thường Tín phát mại toàn bộ tài sản thế chấp là: Toàn bộ quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại thửa số 315, tờ bản đồ số 16, diện tích 222.0m^2 (tại địa chỉ: xã Duyên Thái, huyện Thường Tín, Hà Nội) theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số DD 115404 do Sở Tài nguyên và Môi trường Thành phố Hà Nội cấp ngày 27/10/2021 mang tên ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị Y. Theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số công chứng 05308 quyển số 01/2021 TP/CC-

SCC/HĐGD ngày 12/11/2021 tại Văn phòng công chứng Vĩnh Xuân - Thành phố Hà Nội, để thu hồi toàn bộ nợ.

- Trường hợp sau khi phát mại toàn bộ tài sản thế chấp mà vẫn không thanh toán được hết nợ thì ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị Y phải có nghĩa vụ tiếp tục thanh toán nốt khoản nợ gốc và lãi phát sinh (lãi tính theo Hợp đồng cho vay từng lần số 49/2021/HĐTD/VTY/01 ngày 12/11/2021; Khế ước giải ngân và nhận nợ số 49/2021/GNN/VTY/01; Hợp đồng cho vay số 49/2021/HĐTD/VTY/02 ngày 12/11/2021).

III. Về án phí:

- Ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị Y phải nộp 49.776.000 đồng *(Bốn mươi chín triệu, bảy trăm bảy mươi sáu nghìn)* án phí dân sự sơ thẩm.

- Trả lại cho Ngân hàng TMCP T số tiền tạm ứng án phí đã nộp 48.710.000 đồng *(Bốn mươi tám triệu, bảy trăm mười nghìn)* tại biên lai thu số 0016319 ngày 04/7/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thường Tín - Thành phố Hà Nội.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

IV. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội.
- VKSND thành phố Hà Nội.
- VKSND huuyện Thường Tín.
- Chi cục THA huyện Thường Tín.
- Đương sự.
- Lưu.

THẨM PHÁN

Phạm Trung Hòa